



PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

HỆ THỐNG NGĂN GỌN VỀ WTO VÀ CÁC CAM KẾT GIA NHẬP CỦA VIỆT NAM

Các biện pháp bảo hộ nông nghiệp phi thuế

CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP



MỤC LỤC

- 1** Các biện pháp bảo hộ nông nghiệp phi thuế là gì? 03
- 2** Các biện pháp phi thuế được phân nhóm như thế nào? 04
- 3** Các biện pháp kiểm dịch động thực vật và vệ sinh an toàn thực phẩm là gì? 05
- 4** Các biện pháp quản lý xuất nhập khẩu đối với một số sản phẩm thuộc diện quản lý chuyên ngành nông nghiệp là gì? 07
- 5** Biện pháp tự vệ và tự vệ đặc biệt được áp dụng như thế nào? 10
- 6** Hạn ngạch thuế quan đối với nông sản (TRQ) được áp dụng như thế nào? 14
- 7** Việt Nam đã cam kết về hạn ngạch thuế quan đối với nông sản như thế nào? 17



1 Các biện pháp bảo hộ nông nghiệp phi thuế là gì?

Trong các cam kết mở cửa thị trường nông sản của một nước khi tham gia WTO, để bảo hộ ở mức nhất định nền nông nghiệp nội địa trước sức ép của cạnh tranh từ hàng hoá nhập khẩu, thông thường có 02 nhóm biện pháp được sử dụng:

- ◆ **Biện pháp thuế:** mức thuế nhập khẩu càng cao thì việc bảo hộ càng lớn;
- ◆ **Các biện pháp phi thuế:** Là tất cả các biện pháp ngoài thuế nhưng có cùng hệ quả là hạn chế luồng hàng nhập khẩu, từ đó, bảo hộ ngành nông nghiệp nội địa;
Nhóm này bao gồm *biện pháp tự vệ, biện pháp kiểm dịch động thực vật, các biện pháp hạn chế định lượng nhập khẩu* (như cấm nhập khẩu, giấy phép nhập khẩu, hạn ngạch nhập khẩu...)

(Xem thêm các Sổ tay về cam kết thuế trong từng nhóm hàng nông sản)



2 Các biện pháp phi thuế được phân nhóm như thế nào?

Các biện pháp phi thuế được phân chia thành các nhóm sau:

- ◆ Nhóm biện pháp **hạn chế định lượng nhập khẩu** như cấm nhập khẩu, giấy phép nhập khẩu, hạn ngạch nhập khẩu, hạn ngạch thuế quan (TRQ)...
- ◆ Các **biện pháp kiểm dịch động thực vật và vệ sinh an toàn thực phẩm** (SPS);
- ◆ Các **biện pháp quản lý xuất nhập khẩu** đối với một số mặt hàng thuộc diện quản lý chuyên ngành nông nghiệp;
- ◆ **Biện pháp tự vệ** (SG) và **tự vệ đặc biệt** (SSG)

Trong số các nhóm biện pháp phi thuế nêu trên, *nhóm biện pháp hạn chế định lượng nhập khẩu* thuộc diện bị quản lý chặt chẽ nhất, cụ thể là nước thành viên WTO phải loại bỏ hoàn toàn các biện pháp phi thuế trừ những biện pháp đạt được cam kết giữ lại.



3 Các biện pháp kiểm dịch động thực vật và vệ sinh an toàn thực phẩm là gì?

Các biện pháp kiểm dịch động thực vật và vệ sinh an toàn thực phẩm (*Sanitary and Phytosanitary Measures – sau đây viết tắt là biện pháp SPS*) là tập hợp các quy định kỹ thuật bắt buộc (như quy định về tiêu chuẩn chất lượng, quy định về kiểm dịch động thực vật, điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm...) mà nước nhập khẩu áp dụng đối với hàng nhập khẩu nhằm bảo vệ sức khỏe con người, động thực vật và môi trường.

WTO có một Hiệp định riêng (**Hiệp định SPS**) quy định các nguyên tắc mà các nước thành viên WTO buộc phải tuân thủ khi ban hành và áp dụng các biện pháp SPS này.

Mục tiêu của Hiệp định là đảm bảo việc ban hành các quy định SPS của các nước thành viên **không bị lạm dụng quá mức và trở thành rào cản bất hợp lý** đối với thương mại hàng nông sản từ nước ngoài.

Việt Nam cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của Hiệp định này



Hộp 1 Các nguyên tắc cơ bản của Hiệp định SPS

Hiệp định SPS quy định các nước thành viên khi ban hành và áp dụng các biện pháp kiểm dịch động thực vật và vệ sinh an toàn thực phẩm này *phải tuân thủ* các nguyên tắc sau:

- ◆ **Chỉ được áp dụng ở mức cần thiết** để bảo vệ cuộc sống hoặc sức khỏe con người, động vật, thực vật và phải căn cứ vào các nguyên tắc khoa học (trừ một số ngoại lệ, ví dụ dịch bệnh khẩn cấp);
- ◆ **Không tạo ra sự phân biệt đối xử** một cách tùy tiện hoặc không có căn cứ hoặc gây ra cản trở trá hình đối với thương mại;
- ◆ **Phải dựa vào các tiêu chuẩn, hướng dẫn, khuyến nghị quốc tế**, nếu có;
- ◆ Khuyến khích việc **hài hòa hoá** các biện pháp SPS giữa các nước.



4 Các biện pháp quản lý xuất nhập khẩu đối với một số sản phẩm thuộc diện quản lý chuyên ngành nông nghiệp là gì?

Theo cam kết đạt được trong WTO, Việt Nam được phép áp dụng một **quy chế riêng về xuất nhập khẩu** đối với **một số sản phẩm** vốn được xếp vào diện “quản lý chuyên ngành nông nghiệp theo pháp luật Việt Nam, bao gồm:

- ◆ Giống cây trồng, giống vật nuôi;
- ◆ Nguyên liệu thức ăn chăn nuôi và thức ăn chăn nuôi;
- ◆ Thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật; các nguyên liệu để sản xuất của chúng và các chế phẩm sinh học dùng trong lĩnh vực thú y và bảo vệ thực vật;



- ◆ Các loại phân bón và chế phẩm phân bón;
- ◆ Các loại gỗ tròn, gỗ xẻ từ rừng tự nhiên trong nước;
- ◆ Động thực vật hoang dã, quý hiếm; và
- ◆ Nguồn gen cây trồng vật nuôi.

Cụ thể, việc xuất nhập khẩu các sản phẩm này phải **tuân thủ một số quy chế quản lý hành chính bổ sung** (như tiêu chuẩn kỹ thuật/kiểm dịch; chế độ cấp phép nhập khẩu...).



Hộp 2

Văn bản nào của Việt Nam quy định về quy chế quản lý XNK đối với nông sản diện “quản lý chuyên ngành nông nghiệp”?

Các quy định hiện hành về quy chế XNK áp dụng cho nông sản thuộc diện “quản lý chuyên ngành nông nghiệp” của Việt Nam được nêu trong **Thông tư 32/2006/TT-BNN** của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Hướng dẫn thi hành Nghị định 12/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hoá quốc tế và các đại lý, mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hoá với nước ngoài.

Quy chế quản lý các mặt hàng thuộc diện quản lý chuyên ngành nông nghiệp nêu tại Thông tư này đã được xây dựng dựa trên **các yếu tố kỹ thuật, không áp dụng hạn chế định lượng nhập khẩu.**

Do đã phù hợp với cam kết của Việt Nam trong WTO nên Thông tư này tiếp tục có hiệu lực (không phải sửa đổi) sau khi Việt Nam gia nhập WTO (ngày 11/1/2007).



5 Biện pháp tự vệ và tự vệ đặc biệt trong nông nghiệp được áp dụng như thế nào?

Biện pháp tự vệ (Safeguard_SG)

- ◆ Biện pháp tự vệ là việc **tạm thời hạn chế nhập khẩu** đối với một hoặc một số loại hàng hoá khi việc nhập khẩu chúng tăng nhanh gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất trong nước.
- ◆ Hình thức “hạn chế nhập khẩu” có thể là áp dụng **hạn ngạch** hoặc **cấm nhập khẩu tạm thời** đối với hàng hóa nước ngoài nhập khẩu vào một nước.
- ◆ Đây là hình thức bảo hộ có điều kiện đối với ngành sản xuất nội địa. Việc ban hành và áp dụng các biện pháp tự vệ của các nước thành viên WTO phải tuân thủ các nguyên tắc chung được ghi nhận trong Hiệp định về Tự vệ của WTO (áp dụng chung cho cả trường hợp hàng công nghiệp và hàng nông nghiệp).

(Xem thêm Sổ tay về Biện pháp Tự vệ).

Như vậy, trong trường hợp khẩn cấp, khi cần đối phó với tình trạng một mặt hàng nông sản nào đó nhập khẩu ồ ạt vào Việt Nam gây thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất nông sản đó của Việt Nam thì Việt Nam có thể tiến hành điều tra và áp dụng biện pháp tự vệ đối với nông sản nhập khẩu đó.



Hộp 3

Các điều kiện để áp dụng biện pháp tự vệ đối với một loại hàng nhập khẩu là gì?

Theo quy định tại Hiệp định Tự vệ của WTO, một nước nhập khẩu chỉ có thể áp dụng biện pháp tự vệ sau khi đã tiến hành điều tra và chứng minh được sự tồn tại đồng thời của các điều kiện sau:

- ◆ Hàng hoá liên quan được nhập khẩu **tăng đột biến** về số lượng;
- ◆ Ngành sản xuất sản phẩm tương tự hoặc cạnh tranh trực tiếp với hàng hoá đó bị **thiệt hại nghiêm trọng** hoặc bị đe dọa thiệt hại nghiêm trọng; và
- ◆ Có **mối quan hệ nhân quả giữa hiện tượng nhập khẩu tăng đột biến và thiệt hại hoặc đe dọa thiệt hại** nói trên.

Điều kiện chung: Việc tăng đột biến lượng nhập khẩu gây thiệt hại nói trên phải là hiện tượng mà nước nhập khẩu không thể lường trước được khi đưa ra cam kết trong khuôn khổ WTO.



Biện pháp tự vệ đặc biệt (Special safeguard_SSG):

Về tính chất, các biện pháp SSG cũng giống các biện pháp SG.

Tuy nhiên **điều kiện áp dụng biện pháp SSG không quá chặt chẽ và phức tạp như biện pháp SG** (ví dụ, có thể áp dụng biện pháp này trước mà không cần điều tra hoặc áp dụng trước khi thông báo cho các nước có quyền lợi xuất khẩu chính mặt hàng này...).

Vì vậy, **diện áp dụng SSG rất hạn chế**. Theo quy định của WTO, một nước thành viên WTO chỉ có thể áp dụng SSG đối với một số sản phẩm nông nghiệp nhạy cảm nhất định đạt được theo đàm phán WTO về vấn đề này.

Theo cam kết, **Việt nam không được sử dụng SSG đối với bất kỳ nông sản nào**.



Hộp 4

Biện pháp tự vệ đặc biệt (SSG) đối với nông sản nhập khẩu

Loại nông sản có thể áp dụng SSG

SSG chỉ áp dụng với các hàng nông sản mà các biện pháp phi thuế đã được thuế quan hoá và có ghi chú SSG trong Biểu cam kết WTO về thuế với nông sản của từng nước.

Điều kiện áp dụng SSG

SSG chỉ được áp dụng khi có một trong hai điều kiện:

- ◆ khi **khối lượng nhập khẩu tăng nhanh vượt quá một mức quy định** (gọi là SSG khởi phát do khối lượng); hoặc
- ◆ khi **giá nhập khẩu** (theo từng chuyến giao hàng) **thấp hơn mức giá tham khảo quy định** (gọi là SSG khởi phát do giá).

Cách thức áp dụng SSG

- ◆ **Hình thức áp dụng:** Áp thêm một mức thuế bổ sung vào thuế quan thông thường đối với nông sản liên quan;
- ◆ **Thời hạn áp dụng:** SSG khởi phát do khối lượng chỉ áp dụng trong năm liên quan; SSG khởi phát theo giá chỉ áp dụng với chuyến giao hàng liên quan.

Lưu ý: Khi xuất khẩu nông sản vào thị trường một nước mà theo cam kết của họ trong WTO, nông sản đó thuộc diện có thể áp dụng SSG, các nhà xuất khẩu cần đặc biệt thận trọng để tránh các hiện tượng cho phép nước nhập khẩu đó áp dụng SSG đối với hàng hóa của mình.



6 Hạn ngạch thuế quan đối với nông sản (TRQ) được áp dụng như thế nào?

Hạn ngạch thuế quan (TRQ) thực chất là biện pháp **hạn chế định lượng nhập khẩu**. Về nguyên tắc, các nước thành viên WTO phải bãi bỏ tất cả các biện pháp hạn chế định lượng nhập khẩu. Tuy nhiên, WTO vẫn cho phép các thành viên áp dụng biện pháp hạn chế định lượng đối với **một số nông sản mang tính nhạy cảm** của một nước nhưng ở mức độ rất hạn chế và phải **đạt được thông qua đàm phán**. Biện pháp duy nhất hiện nay mà WTO cho phép áp dụng đó là hạn ngạch thuế quan.



Nội dung của biện pháp TRQ là việc một nước **cho phép nhập khẩu một lượng nông sản nhất định với mức thuế thấp** (đáp ứng quyền lợi của nước xuất khẩu) và **áp dụng mức thuế cao đối với phần nông sản nhập vượt quá hạn mức nói trên** (thỏa mãn lợi ích của nước nhập khẩu).

Trong nông nghiệp, biện pháp TRQ chỉ áp dụng với điều kiện:

- ❖ Loại nông sản áp dụng phải là loại mà nước nhập khẩu **đã cam kết thuế hóa** các biện pháp phi thuế đang áp dụng cho hàng nông sản này trước đó; và
- ❖ Nước nhập khẩu đã đàm phán trong khuôn khổ WTO và **đạt được cam kết cho phép áp dụng** biện pháp TRQ đối với hàng nông sản đó.



Hộp 5

Cam kết liên quan đến TRQ bao gồm những nội dung nào?

Các nội dung trong đàm phán và kết quả TRQ bao gồm:

- ◆ Lượng hạn ngạch;
- ◆ Mức tăng trưởng hạn ngạch hàng năm;
- ◆ Mức thuế trong và ngoài hạn ngạch;
- ◆ Thời gian bỏ hạn ngạch;
- ◆ Phương thức quản lý hạn ngạch.



7

Việt Nam đã cam kết về hạn ngạch thuế quan đối với nông sản như thế nào?

Cam kết về TRQ của Việt Nam quy định tại **Biểu CLX – Phần I – Danh mục các nhượng bộ và cam kết về hàng hoá - Hạn ngạch thuế quan** - Văn kiện gia nhập WTO của Việt nam.

Theo cam kết này, Việt Nam **được phép áp dụng TRQ với 4 nhóm** (28 dòng thuế theo mã số HS 8 số, trong đó 21 dòng là nông sản và 7 dòng phi nông sản), bao gồm:

- ◆ Đường ăn;
- ◆ Trứng gia cầm;
- ◆ Lá thuốc lá; và
- ◆ Muối (phi nông sản, 7 dòng).

**BẢNG 1 TỔNG HỢP TÓM TẮT CAM KẾT TRQ CỦA VIỆT NAM**

Stt	Mặt hàng	Mức hạn ngạch ban đầu	Mức thuế (%)		Ghi chú
			Trong hạn ngạch	Ngoài hạn ngạch	
1	Trứng gia cầm (trừ trứng giống)	30.000 tá	40	80	Mức tăng hạn ngạch 5%/ năm.
2	Đường				Mức tăng hạn ngạch 5%/ năm.
	Đường thô	55.000T	25	85	Giảm thuế từ 30% (là thuế suất hiện hành) xuống 25% vào năm 2009.
	Đường tinh luyện	55.000T	60 (đường củ cải 50%)	85	
3	Thuốc lá lá	31.000 T	30 (cộng thuốc lá lá 15%).	80-90	Mức tăng hạn ngạch 5%/ năm.
4	Muối				Mức tăng hạn ngạch 5%/ năm.
	Muối ăn	150.000 T	30	60	Mức tăng hạn ngạch 5%/ năm.
	Muối công nghiệp	150.000 T	15	50	

MỤC LỤC BẢNG - HỘP

Hộp 1	Các nguyên tắc cơ bản của Hiệp định SPS	6
Hộp 2	Văn bản nào của Việt Nam quy định về quy chế quản lý XNK đối với nông sản diện “quản lý chuyên ngành nông nghiệp”?	9
Hộp 3	Các điều kiện để áp dụng biện pháp tự vệ đối với một loại hàng nhập khẩu là gì?	11
Hộp 4	Biện pháp tự vệ đặc biệt (SSG) đối với nông sản nhập khẩu	13
Hộp 5	Cam kết liên quan đến TRQ bao gồm những nội dung nào?	16

	Bảng 1 Tổng hợp tóm tắt cam kết TRQ của Việt Nam	18
---	---	----

HỆ THỐNG NGẮN GỌN VỀ WTO VÀ CÁC CAM KẾT GIA NHẬP CỦA VIỆT NAM

I. CÁC HIỆP ĐỊNH VÀ NGUYÊN TẮC WTO

II. CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ

III. CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

- 1 Các biện pháp bảo hộ nông nghiệp phi thuế
- 2 Trợ cấp nông nghiệp
- 3 Cam kết chung về mở cửa thị trường nông sản
- 4 Cam kết WTO đối với nhóm Lương thực - Rau quả
- 5 Cam kết WTO đối với sản phẩm Cây công nghiệp - Chăn nuôi

IV. CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC THUẾ QUAN

Ban Pháp chế - Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

Số 9 Đào Duy Anh - Hà Nội

Tel: 04-5742022 (máy lẻ 356) hoặc 04-5771458; Fax: 04-5770632

Website: www.chongbanphagia.vn